ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 11/2022/QĐ-UBND	*Cần Thơ, ngày 29 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BNV ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Ban Tôn giáo là tổ chức tương đương chi cục, trực thuộc Sở Nội vụ, có tư cách pháp nhân và con dấu; có chức năng giúp Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố.

2. Ban Tôn giáo chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nội vụ; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Tôn giáo Chính phủ trực thuộc Bộ Nội vụ.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án và chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị của địa phương theo quy định của Đảng, của pháp luật và chỉ đạo của cơ quan nhà nước cấp trên;

b) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về hoạt động tín ngưỡng và các cơ sở tín ngưỡng không phải là di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng hoặc đã được đưa vào danh mục kiểm kê di tích của địa phương;

c) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố làm đầu mối liên hệ với các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc và cơ sở tín ngưỡng thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn;

d) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo đối với cán bộ, công chức, viên chức và tín đồ, chức sắc, chức việc, nhà tu hành của các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người đại diện, ban quản lý cơ sở tín ngưỡng trong phạm vi quản lý;

đ) Giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền giải quyết những vấn đề cụ thể về tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật. Chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành trong việc tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết những vấn đề phát sinh trong hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền quản lý;

e) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết những vấn đề cụ thể về tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định pháp luật;

g) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, chương trình về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; hướng dẫn, kiểm tra, thông tin, tuyên truyền, phổ biến giáo dục, theo dõi thi hành pháp luật về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố;

h) Thực hiện tổng hợp, sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện đối với lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo. Thực hiện thông tin, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Nội vụ và cơ quan có thẩm quyền về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao đối với lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định pháp luật;

i) Thực hiện công tác kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nội vụ giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban Tôn giáo gồm có: Trưởng ban và 01 Phó Trưởng ban

a) Trưởng ban là người đứng đầu Ban Tôn giáo, phụ trách, điều hành chung hoạt động của Ban Tôn giáo, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nội vụ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban Tôn giáo;

b) Phó Trưởng ban giúp Trưởng ban thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Trưởng ban phân công và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng ban vắng mặt, Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy nhiệm thay Trưởng ban điều hành các hoạt động của Ban.

2. Các phòng thuộc Ban Tôn giáo:

a) Phòng Nghiệp vụ 1;

b) Phòng Nghiệp vụ 2.

Điều 4. Biên chế

1. Biên chế công chức và lao động hợp đồng của Ban Tôn giáo nằm trong tổng biên chế công chức, người lao động hợp đồng của Sở Nội vụ được Ủy ban nhân dân thành phố giao trên cơ sở đề án vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

2. Căn cứ khối lượng công việc, chức năng, nhiệm vụ được giao, Trưởng ban Ban Tôn giáo phân công, bố trí công tác đối với công chức gắn với vị trí việc làm theo phẩm chất, năng lực sở trường, bảo đảm đúng quy định pháp luật.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2022.

2. Trưởng ban Ban Tôn giáo tổ chức triển khai thi hành Quyết định này. Ban hành các văn bản quản lý, điều hành theo phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao; quy chế làm việc, nội quy cơ quan theo đúng quy định.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng ban Ban Tôn giáo, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Việt Trường